

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 21 /2022/NQ-HĐND

Vĩnh Long, ngày 21 tháng 3 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Phê duyệt chỉ tiêu giao nhiệm vụ, đặt hàng đào tạo trình độ cao đẳng,
trung cấp đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long
từ khóa tuyển sinh năm học 2021 - 2022 đến năm học 2025 - 2026**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG
KHÓA X, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ NHẤT**

Căn cứ Luật Tổ Chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính
phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ
công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;*

*Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính
phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống
giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá
dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;*

*Xét Tờ trình số 24/TTr-UBND ngày 17 tháng 2 năm 2022 của Ủy ban nhân
dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chỉ
tiêu giao nhiệm vụ, đặt hàng đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp đối với các cơ
sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long từ khóa tuyển sinh năm học
2021 - 2022 đến năm học 2026 - 2027; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội
Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại
kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chỉ tiêu giao nhiệm vụ, đặt hàng đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long từ khóa tuyển sinh năm học 2021 - 2022 đến năm học 2025 - 2026. Cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này phê duyệt chỉ tiêu giao nhiệm vụ, đặt hàng đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp đối với các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long từ khóa tuyển sinh năm học 2021 - 2022 đến năm học 2025 - 2026 để làm cơ sở triển khai thực hiện phương thức cấp ngân sách tỉnh hỗ trợ đào tạo cao đẳng, trung cấp giáo dục nghề nghiệp cho lao động của tỉnh Vĩnh Long theo hình thức giao nhiệm vụ hoặc đặt hàng cung cấp sản phẩm dịch vụ công theo quy định hiện hành của Nhà nước.

b) Đối tượng áp dụng

Các cơ sở đào tạo có hoạt động đào tạo cao đẳng, trung cấp giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long; Người lao động có nơi đăng ký thường trú tại tỉnh Vĩnh Long, đang theo học cao đẳng, trung cấp giáo dục nghề nghiệp trong các cơ sở đào tạo trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long; Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng ngân sách, đào tạo cao đẳng, trung cấp giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

2. Chỉ tiêu, nhóm ngành nghề giao nhiệm vụ, đặt hàng đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp đối với các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long từ khóa tuyển sinh năm học 2021 - 2022 đến năm học 2025 - 2026.

a) Chỉ tiêu

Đơn vị tính: Người

TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO	KHÓA TUYỂN SINH					TỔNG
	2021 - 2022	2022 - 2023	2023 - 2024	2024 - 2025	2025 - 2026	
Cao đẳng	600	650	650	650	650	3.200
Trung cấp	1.000	1.000	1.000	1.000	1.000	5.000

b) Nhóm ngành nghề tuyển sinh

Các ngành nghề lĩnh vực cơ khí, điện, công nghệ thông tin, công nghệ kỹ thuật khác; lĩnh vực tài chính, quản lý, quản trị, địa chính; lĩnh vực thực phẩm, nông nghiệp, thủy sản; lĩnh vực y dược, sức khỏe; lĩnh vực dịch vụ khác.

3. Phương thức thực hiện

a) Thực hiện giao nhiệm vụ, đặt hàng cung cấp dịch vụ đào tạo cao đẳng, trung cấp giáo dục nghề nghiệp sử dụng ngân sách tỉnh theo quy định tại Nghị định 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà

nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

b) Kinh phí thực hiện giao nhiệm vụ, đặt hàng được xác định trên cơ sở dự toán kinh phí của nhiệm vụ, giá dịch vụ đào tạo cao đẳng, trung cấp giáo dục nghề nghiệp được cấp có thẩm quyền phê duyệt trừ đi mức thu học phí cao đẳng, trung cấp giáo dục nghề nghiệp theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

4. Nguồn lực thực hiện

Nguồn ngân sách tỉnh được cân đối, bố trí hàng năm để hỗ trợ kinh phí thực hiện giao nhiệm vụ, đặt hàng cung cấp dịch vụ đào tạo cao đẳng, trung cấp giáo dục nghề nghiệp cho lao động có nơi đăng ký thường trú tại tỉnh Vĩnh Long theo chỉ tiêu tuyển sinh được phê duyệt tại điểm a khoản 2 Điều này.

Điều 2. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với chỉ tiêu đào tạo cao đẳng, trung cấp giáo dục nghề nghiệp cho lao động có nơi đăng ký thường trú tại tỉnh Vĩnh Long của Trường Cao đẳng Vĩnh Long, Trường Cao đẳng nghề Vĩnh Long và Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh Phân hiệu Vĩnh Long từ khóa tuyển sinh năm học 2020 - 2021 trở về trước được hỗ trợ kinh phí đào tạo đến khi hết khóa học theo mức quy định tại Nghị quyết số 41/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chỉ tiêu đào tạo và mức hỗ trợ từ ngân sách cho từng hệ đào tạo của các trường cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và cao đẳng nghề công lập chưa tự đảm bảo kinh phí chi thường xuyên và chi đầu tư trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2016 - 2020 và Nghị quyết số 12/2020/NQ-HĐND ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về bổ sung khoản 5, khoản 6 vào Điều 1 của Nghị quyết số 41/2016/NQ-HĐND.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.
3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.
4. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 41/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh và Nghị quyết số 12/2020/NQ-HĐND ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về bổ sung khoản 5, khoản 6 vào Điều 1 của Nghị quyết số 41/2016/NQ-HĐND.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long Khóa X, Kỳ họp chuyên đề lần thứ Nhất thông qua ngày 24 tháng 3 năm 2022 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 04 tháng 4 năm 2022. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực IX;
- Tỉnh ủy, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công báo tỉnh, Trang tin HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Bùi Văn Nghiêm